

Bản án số: 82/2020/HS-ST
Ngày 13-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH KHÁNH HÒA

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hồ Sỹ Hoài

bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

- *Thư ký phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N - Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* ông Bùi Nguyên Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Phạm Hồng H - sinh năm 1989 tại Phú Yên; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn C - xã E - huyện S - Phú Yên; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Hồng Đ (1960) và bà Nguyễn Thị M (1965); Tiền sự, tiền án: không; Nhân thân: bản án số 06/2010/HSPT ngày 30/9/2010 của Tòa án quân sự Quân khu 5 xử phạt 42 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/4/2013; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2019; Có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Ngọc C - sinh năm 1992 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: tổ 15 N - phường N - tp. N - Khánh Hòa; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Nam S (1971) và bà Du Thị Ngọc T (1973); Tiền sự: không; Tiền án: bản án số 137/2015/HSST ngày 30/6/2015 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/8/2017; Nhân thân: ngày 05/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Trần Tuấn H - sinh năm 1985
Nơi ĐKNKTT: 5/2/4 đường M - phường P - tp. N - Khánh Hòa.
Trú tại: 28^A đường 2 - phường V - tp. N - Khánh Hòa; Vắng mặt.
- Người tham gia tố tụng khác:
 - + Người làm chứng: Trần Thanh T - sinh năm 1997; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 35 phút, ngày 13/12/2019, Hoàng Ngọc C rủ Phạm Hồng H đi trộm cắp tài sản, bán lấy tiền tiêu dùng, H đồng ý. C đưa cho H 01 bộ dụng cụ phá khóa công tắc điện xe máy. Sau đó, C điều khiển xe máy hiệu Winner màu đen (không rõ biển kiểm soát, không rõ chủ sở hữu) chở H ngồi sau đi vòng quanh thành phố N xem ai sơ hở thì trộm cắp. Khi đến trước nhà số 28^A đường 2 - phường V - tp. N, C phát hiện một chiếc xe máy hiệu Airblade màu trắng, biển kiểm soát 79N1-682.47 của anh Trần Tuấn H, dừng ngay trước nhà không có người trông giữ, chìa khóa gắn ngay công tắc điện của xe nên C nói với H để C cảnh giới còn H đi đến trộm cắp chiếc xe trên. Sau đó, C dừng xe tại ngã ba giao nhau giữa đường L với đường 2 - phường V - tp. N để H đi bộ lại chỗ chiếc xe máy này. Tại đây, H bật công tắc điện để khởi động xe nhưng xe không nổ máy (do chưa gạt chân chống). Lúc này, anh H trong nhà nhìn thấy H đang ngồi trên xe mình nên truy hô cùng người dân bắt giữ H giao cho Cơ quan Công an, còn C phát hiện H bị bắt nên đã bỏ trốn.

Quá trình điều tra, Phạm Hồng H thành khẩn khai nhận thực hiện hành vi như đã nêu trên, đồng thời khai nhận Hoàng Ngọc C là người đã cùng H trộm cắp chiếc xe máy Airblade màu trắng, biển kiểm soát 79N1-682.47.

Ngày 26/02/2020, Hoàng Ngọc C thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” trong vụ án khác nên bị bắt giữ. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N tiến hành lấy lời khai của C, C khai nhận đã cùng với Phạm Hồng H thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy hiệu Airblade vào ngày 13/12/2019 trước nhà số 28^A đường 2 - phường V - tp. N.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 670/TCKH ngày 16/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố N kết luận: một xe máy hiệu Airblade mang biển kiểm soát 79N1-682.47 trị giá 16.340.000đ.

Tại bản cáo trạng số 116/CT-VKSNT ngày 02/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố N đã truy tố các bị cáo Phạm Hồng H, Hoàng Ngọc C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều

51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo C từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Về vật chứng: đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 van phá khóa bằng kim loại, 02 đoạn bằng kim loại dài 05cm loại đẹp, 01 van phá khóa từ xe máy, 01 đoạn kim loại dài 02cm; trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen. Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: bị hại Trần Tuấn H, người làm chứng Trần Thanh T đã được tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt đối với những người này.

[3] Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định ngày 13/12/2019, lợi dụng sự mất cảnh giác và sơ hở của anh Trần Tuấn H, các bị cáo đã có hành vi bất công tắc điện khởi động xe của anh H nhằm mục đích trộm cắp. Tuy nhiên do anh H phát hiện kịp thời nên các bị cáo đã không thực hiện việc phạm tội được đến cùng. Hành vi này của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố các bị cáo H, C với tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo là những thanh niên đang trong độ tuổi lao động nhưng lại lười lao động, không chịu tìm công việc chính đáng để làm việc nuôi sống bản thân mà lại đi trộm cắp tài sản của người khác, bản thân các bị cáo có nhân thân xấu từng bị Tòa án các cấp xét xử về các loại tội danh khác nhau. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo C có một tiền án về tội xâm phạm sở hữu, lại là người rủ rê, khởi xướng và phát hiện ra tài sản sơ hở của anh H rồi báo cho bị cáo H. H là người thực hiện. Do đó khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc xem xét mức hình phạt của bị cáo C cao hơn so với bị cáo H. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm

nhẹ hình phạt đối với các bị cáo để các bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của NH nước mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì và đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: 01 van phá khóa bằng kim loại, 02 đoạn bằng kim loại dài 05cm loại đẹp, 01 van phá khóa từ xe máy, 01 đoạn kim loại dài 02cm là những dụng cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy. 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen là tài sản riêng của bị cáo H nên cần trả lại cho bị cáo H.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Hồng H.

Xử phạt: bị cáo **Phạm Hồng H 9 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”**. **Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2019.**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Ngọc C.

Xử phạt: bị cáo **Hoàng Ngọc C 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”**. **Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.**

Về trách nhiệm dân sự: Không xét phần trách nhiệm dân sự giữa các bị cáo Phạm Hồng H, Hoàng Ngọc C với bị hại Trần Tuấn H.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1; điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) van phá khóa bằng kim loại, 02 (hai) đoạn bằng kim loại dài 05cm loại đẹp, 01 (một) van phá khóa từ xe máy, 01 (một) đoạn kim loại dài 02cm.

Trả lại cho Phạm Hồng H 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/5/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tp. N với Chi cục thi hành án dân sự tp. N).

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Phạm Hồng H, Hoàng Ngọc C, mỗi bị cáo nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Mai Phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tp. N;
- Công an tp. N;
- Chi cục thi hành án dân sự tp. N;
- Các bị cáo; bị hại;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.